

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HUD1
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG HUD101
HUD1 Investment and Construction Joint Stock Company
HUD101 Construction Joint Stock Company

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 20/CBTT-HUD101
No.: 20/CBTT-HUD101

Hà Nội, ngày 26 tháng 01 năm 2026
Ha Noi, day 26 month 01 year 2026

V/v CBTT Báo cáo quản trị năm 2025

Regarding the release of the 2025 Corporate Governance
Report.

CÔNG BỐ THÔNG TIN Information disclosure

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước,
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.
To: - State Securities Commission,
- Hanoi Stock Exchange.

Tên tổ chức niêm yết/ *Name of the listed organization*: Công ty CP Xây dựng HUD101

Tên giao dịch/ *Transaction name*: Công ty CP Xây dựng HUD101

Mã chứng khoán/ *Stock code*: H11

Trụ sở chính/ *Headquarters*: Tầng 4, tòa A, số 168 Giải Phóng, phường Phương Liệt, Hà Nội

Điện thoại/ *Phone*: 024.3868 9892

Người thực hiện công bố thông tin/ *The person responsible for disclosing the information*: Ông Bùi Văn Quân – Người đại diện theo pháp luật của Công ty

Loại tin công bố/ *Type of announcement*:

☒ Định kỳ ☐ 24h ☐ Bất thường ☐ Theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố/ *Content of published information*:

Công ty CP Xây dựng HUD101 công bố thông tin về/ *HUD101 Construction Joint Stock Company announces information about*:

- Báo cáo quản trị năm 2025/ *2025 Management Report* (Báo cáo số: 07/BC-HĐQT ngày 26/01/2026)

- Thông tin này đồng thời được công bố trên trang điện tử (website của công ty): hud101.vn / *This information is also published on the company's website: hud101.vn*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên là hoàn toàn đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *We*



hereby declare that the information published above is completely true and accurate, and we assume full legal responsibility for the content of the published information.

Nơi nhận/ Recipient:

- Như trên/ As above;
- Lưu TCHC/ File in the HR Department.



**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
LEGAL REPRESENTATIVE
GIÁM ĐỐC
MANAGER**



Bùi Văn Quân



**Phụ lục V
Appendix V**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ & XÂY DỰNG HUD1
CÔNG TY CP XÂY DỰNG HUD101
HUD1 Investment and Construction Joint Stock
HUD101 Construction Joint Stock Company**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

Số: 07/BC-HUD101
No: 07/BC-HUD101

Hà Nội, ngày 26 tháng 01 năm 2026
Ha Noi, month 26 day 01 year 2026

**BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(Năm 2025)
(2025)**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: **CÔNG TY CP XÂY DỰNG HUD101**
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: *Tầng 4, tòa A, số 168 Giải Phóng, phường Phương Liệt, Hà Nội*
- Điện thoại/Telephone: Fax: Email: **tchchud1012@gmail.com**
- Vốn điều lệ/Charter capital: **10.600.000.000 đồng**
- Mã chứng khoán/Stock symbol: **H11**
- Mô hình quản trị công ty/Governance model: **Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc /General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.**
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: **Đã thực hiện/Implemented.**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	13/NQ-ĐHĐCĐ	07/05/2025	Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

II. Hội đồng quản trị (Năm 2025)/ Board of Directors (Semiannual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) Independent members of the Board of Directors, Non- executive members of the Board of Directors))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông/Bà Mr./Ms.	Nguyễn Đức Khương	28/04/2017	
2	Ông/Bà Mr./Ms.	Bùi Văn Quân	29/06/2020	
3	Ông/Bà Mr./Ms.	Nguyễn Trung Hùng	29/06/2020	
4	Ông/Bà Mr./Ms.	Trần Thế Tài	29/06/2020	
5	Ông/Bà Mr./Ms.	Vũ Thị Hồng Liễu	28/04/2017	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Director'</i> <i>member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of</i> <i>meetings</i> <i>attended by</i> <i>Board of</i> <i>Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for</i> <i>absence</i>
1	Nguyễn Đức Khương	3	100%	
2	Bùi Văn Quân	3	100%	
3	Nguyễn Trung Hùng	3	100%	
4	Trần Thế Tài	3	100%	
5	Vũ Thị Hồng Liễu	3	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

- Hội đồng quản trị tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp quan trọng của Ban giám đốc trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị/ *The Board of Directors attends and provides input in important meetings of the Management Board regarding the implementation of the Board of Directors' Resolutions and Decisions.*
- Tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp giao ban định kỳ của Công ty/ *Attend and participate in the company's regular briefing meetings.*
- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành sản xuất kinh doanh thông qua báo cáo nội bộ của Ban giám đốc/ *Monitor and understand the production and business operations through internal reports from the Board of Directors.*
- Đồng thời kiểm tra, giám sát tình hình điều hành, quản lý, tổ chức sản xuất kinh doanh và thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT của Ban Giám đốc Công ty/ *Simultaneously, inspect and monitor the operational, management, and organization of production and business activities, and the implementation of resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors by the Company's Board of Directors.*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any): Không có tiểu ban/ *There are no subcommittees.*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (năm 2025)/Resolutions/Decisions of the Board of Directors (2025):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	03/NQ-HĐQT	12/03/2025	NQ hợp HĐQT về tổ chức Đại hội cổ đông năm 2025	100%
2	22/NQ-HĐQT	30/10/2025	NQ về việc đưa tài sản công ty CP Đầu tư & Xây dựng HUD1 thế chấp làm biện pháp đảm bảo tại ngân hàng BIDV	100%
3	30/NQ-HĐQT	03/11/2025	NQ về việc đưa tài sản công ty CP Đầu tư & Xây dựng HUD1 thế chấp làm biện pháp đảm bảo tại ngân hàng Bắc Á	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Năm 2025)/Board of Supervisors/Audit Committee (2025):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán/ Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Ông/Bà Mr./Ms. Nguyễn Văn Thứ	Trưởng Ban kiểm soát	10/05/2024	Kỹ sư kinh tế xây dựng
2	Ông/Bà Mr./Ms. Nguyễn Ngọc Thọ	Thành viên Ban kiểm soát	07/05/2025	Xây dựng dân dụng & công nghiệp

3	Ông/Bà Mr./Ms. Ngô Văn Hòa	Thành viên Ban kiểm soát	22/06/2022	Xây dựng dân dụng & công nghiệp
---	----------------------------------	-----------------------------	------------	---------------------------------------

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông/Bà Mr./Ms. Nguyễn Văn Thứ	3	100%	100%	
2	Ông/Bà Mr./Ms. Nguyễn Ngọc Thọ	3	100%	100%	
3	Ông/Bà Mr./Ms. Ngô Văn Hòa	3	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee*: Ban kiểm soát thường xuyên tham dự các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban cùng Ban giám đốc và tham dự Đại hội cổ đông đầy đủ/*The Supervisory Board regularly attends Board of Directors meetings, management briefings, and attends all Shareholders' General Meetings.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers*: Ban kiểm soát thường xuyên xem xét báo cáo các số liệu tài chính cũng như các hoạt động của Ban điều hành, và các bộ phận quản lý công ty/*The Supervisory Board regularly reviews reports on financial figures as well as the activities of the Executive Board and the company's management departments.*

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any): Không/None

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/Members of Board of Management	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /
1	Ông/ Bà Mr/Ms. Bùi Văn Quân	01/11/1985	Kỹ sư xây dựng chuyên ngành xây dựng cầu đường	29/11/2019
2	Ông/ Bà Mr/Ms. Nguyễn Trung Hùng	17/10/1968	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	08/07/2020

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên Name	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm Date of appointment/ dismissal
Phạm Văn Khắc	28/04/1976	Cử nhân kinh tế	04/12/2024

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance: Không có/ None

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Năm 2025) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company (2025) and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company

ST T No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organiza- tion/in- dividual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securi- ties tradin- g accou- nt (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Positi- on at the Comp- any (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addres- s</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliate- d person</i>	Lý do <i>Rea- sons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relat- ionship with the Compa- ny</i>
1	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng HUD1			MSDN: 010104326 4	Số 168 đường Giải Phóng, phường Phườn- g Liệt, Hà Nội	27/04/2007			Công ty mẹ

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons: Không/ None*

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power: Không/ None*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects: Không/ None*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting):*

ST T No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organiz ation/ individ ual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relations hip with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. * date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transacti ons with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolutio n No. or Decision No. approved by General Meeting of Sharehol ders/ Board of Directors (if any,</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>

						specifying date of issue)		
1	Công ty CP Xây dựng Nam Thành Đô	Công ty do ông Bùi Văn Quân làm giám đốc	MSDN 0109538237	Số nhà 6C, ngách 531/40/4 8 đường Bát Khối, tổ 8, phường Long Biên, Hà Nội	Năm 2025		2.944.431.919	

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO):* Không/ None

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers:* Không/ None

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Năm 2025) Share transactions of internal persons and their affiliated persons (2025)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*

stt No	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the	Ghi chú Note
--------	-------------	--	---	--	-------------------------	---	---	--------------

						<i>the period</i>	<i>period</i>	
1	Nguyễn Đức Khương		Chủ tịch Hội đồng quản trị			20.000	1,89%	
	Đỗ Thị Tuyết Trinh							
	Nguyễn Đỗ Thùy Linh							
	Nguyễn Đức Nam							
	Nguyễn Đức Thạnh							
	Nguyễn Đức Đán							
	Nguyễn Thị Nhung							
	Nguyễn Thị Nga							
2	Bùi Văn Quân		Giám đốc, thành viên HĐQT, Người đại diện theo pháp luật			2.500	2,36%	

	Nguyễn Văn Đính							
	Nguyễn Thị Tịnh							
4	Trần Thế Tài		Thành viên HĐQT			20.200	1,91%	
	Trần Trọng Quý							
	Nguyễn Thị Vui							
	Mai Thị Tố Uyên							
	Trần Tuệ An							
	Trần Hà Minh							
	Trần Quân Ngọc							
	Trần Anh Chiến							
5	Vũ Thị Hồng Liễu		Thành viên HĐQT			16.100	1,52%	

	Bùi Văn Lực							
	Quách Thị Nga							
	Nguyễn Thị Dung							
	Bùi Ngọc Hưng							
	Bùi Duy Bảo							
	Bùi Thị Trang							
3	Nguyễn Trung Hùng		Phó Giám đốc, thành viên HĐQT					
	Nguyễn Thị Hồng Hạnh							
	Nguyễn Thành Vinh							
	Nguyễn Anh Duy							
	Nguyễn Thị Tính							
	Nguyễn Quốc Tuấn							

	Vũ Hồng Vân							
	Bùi Thị Nhung							
	Vũ Xuân Đồng							
	Vũ Minh Đức							
	Vũ Khánh Linh							
	Vũ Thị Hồng Xuân							
	Vũ Mạnh Hùng							
	Vũ Hồng Vinh							
6	Nguyễn Văn Thứ		Trưởng Ban kiểm soát					
	Đào Thị Nhắc							
	Nguyễn Thị Minh Nguyệt							
	Nguyễn Anh Thư							
	Nguyễn Anh Tuấn							

7	Nguyễn Ngọc Thọ		Thành viên Ban Kiểm soát					
	Nguyễn Thị Hồng Hạnh							
	Nguyễn Ngọc Tuệ Linh							
	Nguyễn Hồng Giang							
	Nguyễn Ngọc Vinh							
	Lê Thị Thắm							
	Nguyễn Ngọc Thành							
8	Ngô Văn Hòa		Thành viên Ban Kiểm soát					
	Ngô Văn Tời							
	Nguyễn Thị Tính							
	Ngô Văn Quang							
	Ngô Văn Minh							
	Ngô Thị Oanh							

	Đặng Thị Oanh							
	Ngô Nhật Đăng Khôi							
	Ngô Minh Khang							
9	Phạm Văn Khắc		Phụ trách Kế toán					
	Phạm Văn Thiều							
	Nguyễn Thị Thu Trang							
	Phạm Nguyễn Mai Linh							
	Phạm Nguyễn Phương Linh							
	Phạm Nguyễn Ngọc Hân							
	Phạm Thị Chắt							
	Phạm Thị Quý							

	Phạm Thị Phụng							
	Phạm Thị Nga							
	Phạm Thị Ngát							
	Phạm Quang Thiệu							

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/
Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company:
Không/None

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: Không/None

Nơi nhận:

Recipients:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT

- As if sending respect
- Archived: VT

[Signature]

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF
DIRECTORS**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
(Sign, full name and seal)



[Signature]
Lê Thanh Hải